

Đài TQ nói lính Trung Quốc 'giúp Việt Nam bắn rơi hàng trăm máy bay Mỹ'

BBC News

21/4/2022



Nguồn hình ảnh, Getty Images Chụp lại hình ảnh, Chủ tịch Việt Nam Hồ Chí Minh và Mao Trạch Đông

Trung Quốc, từ tháng 6 năm 1965 đến tháng 8 năm 1973, đã điều động tổng cộng hơn 320.000 binh sĩ thuộc các quân chủng phòng không, công binh, đường sắt, rà phá bom mìn và hậu cần, v.v. để thực hiện các nhiệm vụ phòng không, xây dựng, rà phá bom mìn và đảm bảo hậu cần ở miền Bắc Việt Nam.

[Đây là con số vừa được đài phát thanh China Radio International](#) của Trung Quốc, ban tiếng Việt, ghi nhận trong một bài báo đăng ngày 20/4.

Con số 320.000 binh sĩ trùng khớp với các thông tin đã được công bố trước đây.

Bài báo của China Radio International phỏng vấn ông Dương Cảnh Khoa, cán bộ về hưu thuộc Phòng Kỹ thuật của Đài Phát thanh - Truyền hình Trung ương Trung Quốc và ông

Trương Á Quang, cán bộ về hưu của Cục Khai thác Quặng Long Khẩu, tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc.

Năm 1966 và 1967, ông Dương Cảnh Khoa tốt nghiệp Học viện Radar Không quân Trung Quốc, đã hai lần sang Việt Nam tác chiến "theo lời kêu gọi của Chủ tịch Mao Trạch Đông đến giúp đỡ nhân dân Việt Nam đẩy lùi cuộc tấn công của quân đội Mỹ", theo bài viết.

Lực lượng phòng không

Ông Dương Cảnh Khoa và Trương Á Quang thuộc lực lượng phòng không.

[Theo bài báo ngày 20/4](#), kể từ tháng 8 năm 1965, các bộ đội pháo phòng không của Không quân Trung Quốc đã lần lượt bí mật vào miền bắc Việt Nam.

Ông Dương Cảnh Khoa 85 tuổi vẫn còn nhớ: "Đó là vào năm 1966, khi tôi 28 tuổi. Tôi đi tàu xuống miền Nam, qua sông Trường Giang và Hữu nghị quan. Sau đó, chúng tôi ở lại Lạng Sơn, tỉnh Hòa Bình, sau đó tiếp tục đi về phía Nam, đến thị xã Kép của tỉnh Bắc Giang, Việt Nam".



Nguồn hình ảnh, ullstein bild Dtl. Chụp lại hình ảnh,

Tranh cổ động của Trung Quốc mô tả 'bà mẹ Việt Nam căm thù diệt Mỹ'

Ông Dương Cảnh Khoa nhớ lại: "Lúc đó, chúng tôi ở Lạng Sơn và thị trấn Kép, không thấy đồng chí nam nào cả. Họ đi chiến trường hết, rất khổ. Những đồng chí phụ nữ Việt Nam ở lại thì rất thân thiện, hữu nghị và hào phóng đối với chúng tôi, tôi vẫn nhớ những đồng chí nữ Việt Nam đội nón và nói với chúng tôi rằng, 'Chào các đồng chí'. Chúng tôi cùng hát 'Việt Nam-Trung Hoa', Việt Nam Trung Hoa, núi liền núi, sông liền sông..."

Ông Trương Á Quang cho biết: "Sau khi chúng tôi đến, chúng tôi gặp người dân địa phương Việt Nam. Họ tặng cho chúng tôi rất nhiều sản. Bà con nói với chúng tôi rằng, đồ này có thể ăn no. Sau khi nhận được sản, chúng tôi đã chuẩn bị gạo, xà phòng và pin trong đèn pin để tặng cho họ, mọi người đều rất vui."

Họ tham gia nhiệm vụ bảo vệ đầu mối giao thông vận tải chính của Trung Quốc viện trợ vật tư sang Việt Nam và các mục tiêu ở Sông Hóa, thị trấn Kép, Ôn Châu, Lạng Sơn...

Bắn rơi máy bay Mỹ

Bài báo tường thuật cách những người lính Trung Quốc bắn rơi máy bay Mỹ.

"Trong thời gian máy bay Mỹ bổ nhào và tập trung, chúng sẽ bay qua các trận địa mà Dương Cảnh Khoa và các đồng đội của ông đóng quân, đây chính là thời điểm tốt nhất để tấn công. Khi trận chiến bắt đầu, bầu trời dày đặc máy bay Mỹ và bom nổ âm ầm."

"Trung đoàn trưởng xác định phương hướng tấn công chính của máy bay Mỹ và phát lệnh: "Đổi hướng hỏa lực, nhắm vào máy bay đầu tiên của tốp thứ 3, cả trung đoàn tập

trung hòa lực!". Sau một loạt đạn pháo, máy bay Mỹ tan tành xác pháo trên không trung."

Ông Dương Cảnh Khoa cho biết: "Khi chiến đấu, chúng tôi đều ăn ở tại chỗ, một hầm trú ẩn và một khẩu pháo cao xạ, cứ thế mà đợi. Khi máy bay Mỹ đến, nhiều nhất có hơn 30 chiếc, giống như một đàn quạ bay qua bầu trời, một chiếc máy bay có hơn 2.000 quả bom. Cuối cùng, sư đoàn chúng tôi đã bắn rơi hơn 90 máy bay Mỹ, khi chúng bay đến gần, tôi có thể nhìn rõ phi công là người Mỹ."

Sư đoàn của ông Trương Á Quang còn bắt sống một phi công Mỹ, ông cho biết: "Tôi và một vài đồng đội đều tận mắt nhìn thấy lính Mỹ nhảy dù xuống đó, anh có đôi mắt xanh. Chúng tôi nói với anh ta rằng, anh cứ khai thật, chúng tôi sẽ không làm hại anh."

Bài báo mô tả từ tháng 8 năm 1965 đến tháng 3 năm 1969, tổng cộng có khoảng 150.000 người lính đến từ 63 trung đoàn thuộc 16 sư đoàn của lực lượng phòng không Trung Quốc sang viện trợ Việt Nam chống Mỹ.

Bài báo viết: "Trong khoảng thời gian 3 năm 7 tháng, họ đã tác chiến 558 lần, bắn rơi 597 chiếc máy bay và bắn trúng 479 máy bay Mỹ."

Ông Trương Á Quang và đồng đội nung chảy những mảnh vỡ của máy bay Mỹ để làm thành những mô hình nhỏ, mang về tặng cho người nhà để làm quà lưu niệm.

Ông Trương Á Quang nói với China Radio International: "Đó là chiến lợi phẩm của chúng tôi, chúng tôi rất tự hào."



Chụp lại hình ảnh,

Mảnh của pháo đài bay B-52 ở bảo tàng tại Hà Nội

Mỹ mất bao nhiêu máy bay trong chiến tranh Việt Nam?

[Theo tin chính thức của Việt Nam](#), riêng trong 12 ngày đêm của chiến thắng "Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không" cuối năm 1972, miền Bắc Việt Nam đã "bắn rơi 81 máy bay các loại, trong đó có 34 chiếc B-52, tiêu diệt và bắt sống hàng trăm giặc lái Mỹ".

[Còn tổng cộng trong cuộc chiến](#), Việt Nam nói lực lượng phòng không nhân dân miền Bắc đã bắn rơi 4.181 máy bay Mỹ.

[Riêng lực lượng dân quân tự vệ](#) với các loại súng, pháo phòng không và súng bộ binh đã bắn rơi 424 chiếc, gồm 20 loại máy bay, trong đó có máy bay cường kích F-111A, theo tin chính thống của Việt Nam.

[Trang Bộ Quốc phòng Việt Nam nói](#): "Quân chủng PK-KQ đã bắn rơi 2.635 trong tổng số 4.181 máy bay địch bị quân và dân ta bắn rơi trên miền Bắc, tiêu diệt và bắt sống nhiều giặc lái."

[Trang web Bộ đội Phòng không - Không quân Việt Nam](#) cho hay: "Tổng kết cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước, Quân chủng PKKQ đã bắn rơi 2.635 máy bay trong tổng số 4.181 máy bay Mỹ bị quân và dân ta bắn rơi trên miền Bắc, gồm tất cả các kiểu loại hiện đại nhất của không quân Mỹ trong đó có 64 chiếc B-52, 13 chiếc F.111, tiêu diệt và bắt sống nhiều giặc lái."

[Báo Lạng Sơn cho biết:](#) "Từ ngày 5/8/1964 đến ngày 17/1/1973 đã có 4.181 máy bay Mỹ bị bắn rơi trên bầu trời miền Bắc, trong đó quân và dân Lạng Sơn đã bắn rơi 85 chiếc các loại."

Mỹ chỉ thừa nhận con số ít hơn

Cuốn sách Air warfare: an international encyclopedia, bản in 2002, lại nói từ 1965 tới 1968, Hoa Kỳ mất 990 máy bay ở miền Bắc Việt Nam.

[Còn sách Introduction to the United States Air Force](#), in năm 2001, nói trong giai đoạn 1965-1968, Hoa Kỳ mất 922 máy bay, và thả 634.000 tấn bom xuống miền Bắc Việt Nam.

Về Chiến dịch Linebacker II bằng B-52 ném bom Giáng Sinh 1972, cũng sách Introduction to the United States Air Force, nói Mỹ mất 15 B-52, hai F-111, và hai F-4.

[Cuốn Naval Air War](#), do Naval Historical Foundation in năm 2015, nói trong cả cuộc chiến Việt Nam, Mỹ mất 1.125 máy bay và trực thăng của Hải quân và Thủy quân lục chiến.

Bộ sách The Encyclopedia of the Vietnam War, do Spencer Tucker chủ biên, bản in 2011, nói không quân Mỹ mất 2.257 máy bay do hành động thù địch hay tai nạn trong cuộc chiến Việt Nam.

Trong đó, 990 máy bay là rơi tại miền Bắc Việt Nam, với 2.800 phi công thiệt mạng.

Trung Quốc viện trợ

[Theo một số ước tính](#), Trung Quốc, nước gửi tổng cộng khoảng 320.000 người liên quan quân sự để giúp các tuyến đường vận chuyển và khẩu đội phòng không, đã có 1.100 người thiệt mạng và 4.200 người bị thương.

Các nguồn của chính phủ Mỹ ước tính tổng cộng lính Cộng sản Việt Nam thiệt mạng từ 1961 đến 1975 là 1.027.085 người, một con số mà giới chức Lầu Năm Góc cho rằng có thể bị phóng đại lên 30%. Nhưng Bộ Lao động, Thương binh, Xã hội Việt Nam ước tính con số bộ đội Cộng sản chết từ 1954 đến 1975 là 1.1 triệu.

Ước tính số người chết của quân lực Việt Nam Cộng Hòa là 254.257 người.

[Còn theo một thống kê khác](#), 1.446 quân nhân Trung Quốc tử trận trong thời kỳ này được chôn ở 40 nghĩa trang tại 22 tỉnh miền Bắc và Trung Việt Nam.

Một số tỉnh giáp biên giới với Trung quốc như Cao Bằng, Yên Bái, Lạng Sơn, có nghĩa trang dành riêng chôn cất tử sỹ Trung quốc.

Nghĩa trang Thịnh Hưng có 111 mộ tử sỹ Trung Quốc, nghĩa trang Yên Bình có 131 mộ.

Theo lịch sử chính thức của Trung Quốc, từ thập niên 1950 tính tới 1975, Trung Quốc đã viện trợ cho Việt Nam tổng cộng hơn 20 tỉ nhân dân tệ. Trong đó, 1,4 tỉ là cho vay không lãi suất.

[Trung Quốc có lúc tăng viện trợ cho Hà Nội](#) nhưng cũng có lúc giảm đi để bày tỏ bất mãn, như khi Hà Nội đàm phán hòa bình với Mỹ năm 1968 và 1969.

<https://www.bbc.com>